TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 124/2024/DS-ST
Ngày: 05/6/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Vũ Thị Hiệp

2/ Ông Trần Đức Nhì

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN S tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân QUẬN S xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 268/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 và Q định hoãn phiên tòa số: 42/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ W.

Địa chỉ trụ sở: Số 473 đường P, Phường N, quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1998; Ông Ngô Vĩnh N, sinh năm 2001; Ông Nguyễn Ý Q, sinh năm 2001. (có đơn xin vắng mặt).

(Theo giấy ủy quyền số 169/2023/UQ-WDTC ngày 22/11/2023).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, tòa nhà G, số 473 đường P, Phường N, quận B, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Mỹ T – sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 454/51/71 đường H, Phường H, QUẬN S, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, phía nguyên đơn do ông Nguyễn Ý Q – đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ W trình bày: Ngày 20 tháng 06 năm 2022, Công ty TNHH Mua Bán Nợ W (gọi là Công ty W) đã ký hợp đồng mua bán nợ số 2731/2022/TTCN/MAFC-W với Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) về khoản nợ của bà Huỳnh Mỹ T.

Theo đó, vào ngày 18/08/2021, bà Huỳnh Mỹ T và Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã ký Hợp đồng tín dụng số 2442733 để vay tiền với các nội dung sau:

- Số tiền vay: 31.650.000 đồng; thời hạn: 24 tháng; lãi suất: 45%/năm; mục đích vay: Tiêu dùng sinh hoạt phục vụ đời sống.

Sau khi nhận được tiền vay đến kỳ thanh toán đầu tiên là ngày 20/9/2021 bà Huỳnh Mỹ T đã không thanh toán một lần nào tiền lãi cũng như nợ gốc cho Công ty theo thỏa thuận mặc dù Công ty W đã thực hiện nhắc nhở bằng nhiều biện pháp.

Nay Công ty W yêu cầu Tòa xem xét giải quyết buộc bà Huỳnh Mỹ T có nghĩa vụ thanh toán một lần cho Công ty W toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 05/6/2024 là: 78.769.479 đồng, trong đó gồm: nợ gốc: 31.650.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 38.552.301 đồng, phạt chậm trả: 8.567.178 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 06/6/2024, nếu bà Huỳnh Mỹ T vẫn chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ, bà Huỳnh Mỹ T vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn bà Huỳnh Mỹ T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết tại Tòa án mặc dù đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ, bà cũng không có văn bản ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Bị đơn bà Huỳnh Mỹ T vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN S phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị đơn bà Huỳnh Mỹ T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2 nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng theo quy định pháp luật. Qua kiểm sát vụ án tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN S về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]-Thẩm quyền loại việc:

Công ty TNHH Mua Bán Nợ W khởi kiện bà Huỳnh Mỹ T yêu cầu thanh toán tiền vay. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc tranh chấp dân sự: "Hợp đồng dân sự vay tài sản".

[2]-Thẩm quyền lãnh thổ:

Công ty TNHH Mua Bán Nợ W có đơn khởi kiện bà Huỳnh Mỹ T có nơi cư trú tại số 454/51/71 đường H, Phường H, QUẬN S, Thành phố H. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 40 nên thuộc thẩm quyền giải Q của Tòa án nhân dân QUẬN S.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Ý Q có xin xét xử vắng mặt và được hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn bà Huỳnh Mỹ T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự

[3]-Thời hiệu khởi kiện vụ án:

Căn cứ vào thời điểm bà Huỳnh Mỹ T ngừng thanh toán các khoản theo thỏa thuận cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) và hiện nay là Công ty TNHH Mua Bán Nợ W bắt đầu vào ngày 20/9/2021. Ngày 10/11/2023 Công ty TNHH Mua Bán Nợ W nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân QUẬN S. Thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng dân sự được xác định là 03 năm kể từ ngày quyền và lợi ích bị xâm phạm theo quy định tại Điều 429, 688 Bộ luật dân sự 2015 nên việc khởi kiện vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện.

Về nội dung:

[1]- Ngày 18/8/2021 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) ký hợp đồng tín dụng số 2442733 về việc cấp tín dụng cho bà Huỳnh Mỹ T với khoản vay trị giá 31.650.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng, mỗi tháng bà T có N vụ trả góp với số tiền 2.035.436 đồng. Tuy nhiên, sau khi giải ngân vào ngày 18/8/2021 đến nay bà T không thanh toán một kỳ nào cho Công ty. Ngày 20/6/2022 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã ký hợp đồng chuyển nhượng các khoản phải thu số 2731/2022/TTCN/MAFC-W với Công ty TNHH Mua Bán Nợ W về khoản nợ của bà Huỳnh Mỹ T.

Nay Công ty TNHH Mua Bán Nợ W yêu cầu bà Huỳnh Mỹ T phải thanh toán số tiền 78.769.479 đồng, trong đó gồm: nợ gốc: 31.650.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 38.552.301 đồng, phạt chậm trả: 8.567.178 đồng tạm tính đến ngày 05/6/2024 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, kể từ ngày 06/6/2024, nếu bà Huỳnh Mỹ T vẫn chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ, bà Huỳnh Mỹ T vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng tín dụng ngày 18/8/2021 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) và bà Huỳnh Mỹ T, thông qua giấy chứng nhận quyền sử dụng chứng thư số FPT-CA, ngoài ra có phiếu báo nợ Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã chuyển tiền vào tài khoản Vietcombank số 1012696536 của bà Huỳnh Mỹ T với nội dung chuyển tiền ghi nợ Huỳnh Mỹ T HĐ 2442733. Như vậy hợp đồng trên được xác nhận giữa hai bên trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối hay cưỡng ép, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, làm phát sinh quyền và N vụ của các bên, phù hợp với quy định tại Điều 385 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Ngày 20/6/2022 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã ký hợp đồng chuyển nhượng các khoản phải thu số 2731/2022/TTCN/MAFC-W với Công ty TNHH Mua Bán Nợ W về khoản nợ của bà Huỳnh Mỹ T. Nay Công ty TNHH Mua Bán Nợ W là người khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Mỹ T phải thanh toán nợ cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ W là phù hợp với quy định của pháp luật.

Thực hiện hợp đồng sau khi được giải ngân bà Huỳnh Mỹ T đã không thanh toán cho Công ty từ lần thanh toán đầu tiên theo thỏa thuận trong hợp đồng, như vậy bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà hai bên đã ký kết. Vì vậy Công ty TNHH Mua Bán Nợ W yêu cầu bà Huỳnh Mỹ T phải có trách nhiệm thanh toán các khoản còn nợ tạm tính đến ngày 05/6/2024 là 78.769.479 đồng, trong đó gồm: nợ gốc: 31.650.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 38.552.301 đồng, phạt chậm trả: 8.567.178 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và đúng quy định tại điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[2]- Căn cứ Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có nội dung: "Đối với trường hợp chậm thực hiện N vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì Q định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật...". Do đó yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bà Huỳnh Mỹ T tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Mỹ T phải chịu 3.938.474 đồng án phí dân sự sơ thẩm .

- Công ty TNHH Mua Bán Nợ W không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ W số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.739.613 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, Điều 184, điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 385, 429, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng các các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014;
- Áp dụng Điều 48 Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH14 Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Nghị Quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc bà Huỳnh Mỹ T phải thanh toán cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ W số tiền 78.769.479 (Bảy mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi chín) đồng, trong đó gồm: nợ gốc: 31.650.000 (Ba mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi ngàn) đồng; nợ lãi trong hạn: 38.552.301 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi hai ngàn ba trăm lẻ một) đồng, phạt chậm trả: 8.567.178 (Tám triệu năm trăm sáu mươi bảy ngàn một trăm bảy mươi tám) đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 05/6/2024 bà Huỳnh Mỹ T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Mỹ T phải chịu 3.938.474 đồng án phí dân sự sơ thẩm
- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Mua Bán Nợ W số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.739.613 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0038692 ngày 12/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự QUẬN S.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

4/ Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
-Viện kiểm sát nhân dân QUẬN S;
-Chi Cục Thi hành án dân sự QUẬN S;
-Các đương sự;
-Lưu VP, HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thu